TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 562/2017/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 05 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 727/2017/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn S - sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Nam, xã Liên Vị, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

2. ***Bị đơn***: Chị Vũ Thị T - sinh năm 1993

Trú tại: Tổ 44, khu 4B, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn S và chị Vũ Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn S và chị Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Vũ Thị T xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hải Đ , sinh ngày 06/05/2016. Anh S và chị T thỏa thuận, chị T là người trực tiếp nuôi con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh S cấp dưỡng nuôi con cho chị T là 05 (năm) triệu đồng/tháng, tính từ tháng 12/2017 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

* Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Vũ Thị T xác nhận vợ chồng không có tài sản chung , không yêu cầu Tòa án giải quyết . Ngoài ra, vợ chồng không vay nợ chung của tổ chức hay cá nhân nào , không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Nguyễn Văn S phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, anh S đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002218 ngày 07/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hương

Nơi nhận:

- *Toà án nhân dân Tỉnh QN;*
- *VKSND TP. Hạ Long;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THA Dân sự TP Hạ Long*
- *UBND phường Cao Thắng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;*
- *Lưu hồ sơ, VP*